

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HSST
Ngày 21 tháng 3 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ứng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Dưỡng
2. Bà Tòng Thị Thiển

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Thiết – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Mai Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-HS, ngày 08/3/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Thị T – Sinh năm 1976

Nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Lào; Tôn giáo: Không; Con ông Lò Văn C (đã chết) và bà Vì Thị P; bị cáo có chồng và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2018 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Vì Văn T – Sinh năm 1976

Nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La hiện đang chấp hành án tại: Phân trại số 2 trại giam Ninh Khánh.

Người đại diện theo ủy quyền cho anh Vì Văn T là **Lò Văn T** – Sinh năm 1993; Nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Lò Thị X – Sinh năm 1980

Nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 18 tháng 11 năm 2018, Tổ ma túy Công an huyện Sốp Cộp phối hợp với Công an xã Mường Và làm nhiệm vụ tại khu vực bản Mường Và, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La đã phát hiện và bắt quả tang Lò Thị T đang bán trái phép chất ma túy cho bà Lò Thị X, sinh năm 1980, trú tại: Bản M, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Vật chứng thu giữ trong lòng bàn tay phải Lò Thị X 01 gói nilon màu xanh bên trong có 01 gói nilon màu đen chứa 01 viên nén màu hồng (Nghị là ma túy) X khai nhận là ma túy tổng hợp, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masster màu xanh, đen. Thu giữ của Lò Thị T 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 100.000 đồng, 01 chiếc xe máy YAMAHA nhãn hiệu SIRUS màu đỏ, đen, biển kiểm soát 26F1-071.21. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải Lò Thị T và Lò Thị X về Công an huyện Sốp Cộp xử lý theo quy định của pháp luật

Ngày 30/11/2018 Lò Văn T, sinh năm 1993, trú tại: Bản M, xã M, huyện Sốp Cộp (là con trai của Lò Thị T) đã giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG màn hình cảm ứng của bị cáo Lò Thị T dùng để liên lạc với Lò Thị X cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp.

Ngày 19/11/2018 tại Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng thu giữ trên: Kết quả cân tách bì toàn bộ 01 viên nén màu hồng ký hiệu TX1 được khối lượng 0,09 gam (*Không thấy không chín gam*), trích ra toàn bộ 0,09 gam để giám định, ký hiệu TX1.

Kết luận giám định số: 09 ngày 23/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu TX1 là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,09 gam, loại Methamphetamine”.

Kết luận giám định số: 18 ngày 28/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 100.000đ gửi giám định là tiền thật

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Thị T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 18/11/2018, T đang ở nhà một mình thì có chị Lò Thị X người cùng bản gọi điện thoại đến hỏi có viên hồng phiến (ma túy tổng hợp) không bán cho 01 viên, T trả lời không có và nói “để tôi đi tìm nếu có sẽ mang cho”. Sau đó T một mình điều khiển xe máy đi vào bản Huổi Hùm, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp để tìm mua ma túy, khi đi đến bản Huổi Hùm thì gặp một người đàn ông tên N hỏi mua được 01 viên ma túy với giá 40.000 đồng. Mua được ma túy T điều khiển xe máy về nhà. Khoảng 13 giờ cùng ngày T cầm gói ma túy mua được điều khiển xe máy đi đến nhà Lò Thị X bán ma túy cho X với giá 50.000 đồng. Do không có tiền lẻ nên X đưa cho T 01 tờ tiền mệnh giá

100.000 đồng và nói trả 50.000đ tiền mua ma túy và 50.000đ tiền vay mua xăng hôm trước. Khi T và X trao đổi mua bán xong thì bị tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp, Công an xã Mường Và đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp để xét xử bị cáo Lò Thị T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi trình bày lời luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy*; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên xử phạt bị cáo: Lò Thị T từ 24 đến 30 tháng tù; Đồng thời đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masster màu xanh, đen của Lò Thị X; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sang Sung màn hình cảm ứng của bị cáo Lò Thị T, Tiền VNĐ 100.000đ (Một trăm nghìn đồng); Trả lại 01 chiếc xe máy YAMAHA nhãn hiệu SIRUS màu đỏ, đen, biển kiểm soát 26F1-071.21 cho Vì Văn T. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với cộng đồng trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Thị T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã thực

hiện hành vi mua ma túy trái phép chất ma túy với mục đích để kiếm lời hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự. Số lượng ma túy bị cáo mua bán là không lớn; do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Số lượng ma túy bị cáo mua bán tuy không lớn, nhưng nếu không được ngăn chặn kịp thời chất độc hại này sẽ được đưa vào cơ thể con người làm suy thoái giống loài, nếu để lây lan, trôi nổi trong xã hội làm cho tệ nạn ma túy tại địa phương ngày càng phức tạp. Do đó bị cáo cần phải bị trừng trị thích đáng nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt trước khi xét xử bị cáo không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Tuy nhiên để trừng trị đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Đối với Lò Thị X người đã mua 0,09 gam Methamphetamine của bị cáo quá trình điều tra xét thấy X là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua ma túy là để sử dụng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự về ma túy, khối lượng ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 30/11/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Thị X về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) là có căn cứ pháp luật cần chấp nhận.

Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo T quá trình điều tra bị cáo khai là mua của một người đàn ông tên N tại bản Huổi Hùm, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp với giá 40.000đ (*Bốn mươi nghìn đồng*). Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã tiến hành lấy lời khai, đối chất giữa Lò Văn N và bị cáo Lò Thị T nhưng Lò Văn N không thừa nhận được bán ma túy cho Lò Thị T. Ngoài lời khai của bị cáo không có căn cứ nào xác minh làm rõ được vì vậy không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[7] Vật chứng thu giữ của vụ án: Đối với 0,09 gam Methamphetamin quá trình giám định đã sử dụng hết, đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

Masster màu xanh, đen của Lò Thị X; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sang Sung màn hình cảm ứng của bị cáo Lò Thị T, Tiền VNĐ 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) là phương tiện mà bị cáo và X dùng để liên lạc với nhau khi mua bán ma túy do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với 01 chiếc xe máy YAMAHA nhãn hiệu SIRUS màu đỏ, đen, biển kiểm soát 26F1-071.21, chiếc xe đăng ký mang tên Vì Văn T, hiện Vì Văn T đang chấp hành án tại trại giam Ninh Khánh tỉnh Ninh Bình có làm giấy Ủy quyền cho Lò Văn T tham gia tố tụng để bảo vệ quyền lợi cho mình. Ngày 22/01/2019 Lò Văn T có đơn xin lại chiếc xe máy nói trên gửi cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sốp Cộp. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản hợp pháp của gia đình bị cáo, chiếc xe máy là tài sản có giá trị duy nhất của gia đình bị cáo, khi bị cáo sử dụng chiếc xe máy đi thực hiện hành vi phạm tội gia đình bị cáo không biết do đó cần trả lại chiếc xe máy nói trên cho Vì Văn T thông qua người đại diện theo ủy quyền là Lò Văn T

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy lẽ ra ngoài hình phạt tù, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự; nhưng xét thấy tài sản của bị cáo không có gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: **Lò Thị T** phạm tội: *Mua bán trái phép chất ma túy*.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo: Lò Thị T 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 18/11/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư màu trắng niêm phong ban đầu cùng 01 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh nilon màu đen; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masster màu xanh, đen của Lò Thị X; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sang Sung màn hình cảm ứng của bị cáo Lò Thị T, Tiền VNĐ 100.000đ (Một trăm nghìn đồng); trả lại cho Vì Văn T 01 chiếc xe máy YAMAHA nhãn hiệu SIRUS màu đỏ, đen, biển kiểm soát 26F1-071.21 thông qua người được ủy quyền là Lò Văn T nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Các vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 20/02/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp và Công an huyện Sốp Cộp.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng

12 năm 2016 buộc bị cáo Lò Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*)

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 21/3/2019.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ
- VKS huyện Sốp Cộp;
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ứng Văn Cường

